

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST

Ngày: 14 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Đức

2. Bà Đỗ Thị Kim Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST – HS ngày ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Trần H, sinh ngày 23 tháng 11 năm 1991, nơi sinh: xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn C; con bà: Đặng Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 18/6/2018, Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ-XPHC (phạt tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau, đã nộp phạt ngày 27/6/2018);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Văn H1, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn T, sinh năm 1971

Nơi cư trú: thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14h20' ngày 02/10/2021, Đặng Trần H cùng với anh Lê Văn H1, anh Lê Xuân H2, anh Nguyễn Văn T1, anh Nguyễn Văn T2 đều ở thôn Đ, xã S, huyện L ngồi uống bia ở quán nhà ông Phạm Văn T ở thôn M, xã S, huyện Lập Thạch. Trong lúc ngồi uống bia với nhau H1 có trêu đùa H không lấy được vợ và nói với H: *"có chó nó lấy anh"*, hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến xô xát với nhau, H1 dùng tay không đâm vào mặt của H 01 cái, còn H cầm hai chiếc cốc thủy tinh uống bia lần lượt ném vào lưng và vào tay của H1 thì được mọi người can ngăn, ông T đuổi H ra khỏi quán và đóng cửa quán lại. Sau đó mọi người lại tiếp tục ngồi uống bia và nói chuyện, còn H đi về nhà lấy 01 con dao bằng kim loại (loại dao gấp) của H cất trong túi quần H đang mặc rồi quay lại quán bia nhà ông T để tiếp tục đánh nhau với H1. Khi ra tới quán nhà ông T, H chửi bới và thách thức H1 ra để đánh nhau. H1 nói với mọi người *"Để em ra nói chuyện và giải quyết với anh H để cho anh H đi về"*, rồi H1 mở cửa quán đi ra và bảo H *"anh về đi"* nhưng H vẫn tiếp tục chửi bới và nói *"Đ... mẹ con chó, mày có giỏi thì đánh nhau với tao đây này"* và tiến lại gần H1. Do bị H chửi và thách thức, H1 bức tức nên đã dùng tay đâm 02 cái vào mặt H nhưng không bị thương tích gì, H liền rút con dao trong túi quần ra đâm một phát trúng vào bụng phía dưới sườn trái của H1, H ngã xuống đất và kêu lên: *"Nó đâm em rồi"* thì H dừng lại và cầm con dao vừa đâm H1 đi về nhà còn H1 được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu và điều trị. Xác minh thương tích của anh Lê Văn H1 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc ngày 11/10/2021 thể hiện: *"Bệnh nhân vào viện từ 16h03' ngày 02/10/2021. Bệnh nhân tỉnh táo, có 01 vết thương ở phần dưới mạn sườn trái khoảng 03cm, bờ sắc gọn, đã cầm máu.... Thùng đại tràng trái, dịch, khí ứ do ổ bụng vết thương thấu bụng, chỉ định phẫu thuật cấp cứu. Sau phẫu thuật chuẩn đoán thùng đại tràng bên trái...được phẫu thuật đưa đại tràng trái ra vệ sinh nhân tạo; tại vết thương khâu phục hồi vết thương ruột non, khâu phục hồi vết thương thành bụng. Hiện tại bệnh nhân tỉnh..."*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 349/TgT ngày 26/10/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc đối với thương tích của Lê Văn H1 kết luận:

- " 1. Dấu hiệu chính qua giám định:*
- *Vết thương thùng đại tràng trái (Hiện là hậu môn nhân tạo) xếp: 36%*
 - *Vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước trung bình xếp: 02%*
 - *Khâu phục hồi mạc treo ruột non xếp: 03%*
 - *Vết thương phần mềm hạ sườn trái (Đường nách giữa trái) kích thước nhỏ xếp: 01%*
 - *Vết mổ dẫn lưu hạ sườn phải kích thước nhỏ xếp: 01%*

- Các thương tích mô tả trên hiện đang điều trị, khi nào ổn định giám định bổ sung.

- Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên do vật sắc nhọn gây nên.

- Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 40% (Bốn mươi phần trăm)..."

Tại Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 349/TgT ngày 10/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc đối với thương tích của Lê Văn H1 kết luận:

" 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thủng đại tràng trái (Hiện đã phẫu thuật nối đại tràng) xếp: 36%

- Sẹo mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước trung bình xếp: 02%

- Khẩu phục hồi mạc treo ruột non xếp: 03%

- Sẹo vết thương phần mềm hạ sườn trái (Đường rạch giữa trái) kích thước nhỏ xếp: 01%

- Sẹo mổ dẫn lưu hạ sườn phải kích thước nhỏ xếp: 01%

- Sẹo mổ dẫn lưu hố chậu trái có 01 vết mổ dẫn lưu kích thước nhỏ xếp: 01%

- Sẹo mổ tương ứng 1/3 giữa mặt ngoài cơ thẳng bụng kích thước trung bình xếp: 02%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 42% (Bốn mươi hai phần trăm)..."

Quá trình điều tra, ông Đặng Văn C ở thôn N, xã S, huyện L (bỏ để của H) đã giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch 01 con dao (dao bằng kim loại, màu đen trắng, loại dao gấp, có tổng chiều dài là 25,5cm, gồm hai phần chuôi và lưỡi, chiều dài chuôi dao là 13cm, rộng 3cm; phần chuôi dao có độ dày 1cm có khe hở ở giữa chuôi dao; phần lưỡi dao có chiều dài 12,5cm, chiều rộng nhất là 3cm, mũi nhọn, phần lưng dày 1mm có khứa hình răng cưa, trên lưỡi có bám dính màu nâu đỏ, dao đã bị tụt mất chốt rời ra phần chuôi và lưỡi riêng biệt) - là con dao H đã dùng gây thương tích cho H1.

Tại Bản kết luận giám định số 2764/KLGD ngày 26/10/2021 của Phòng KTHS công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: "Trên phần lưỡi của con dao dạng gấp đã bị tụt chốt tách rời phần chuôi và lưỡi (được xác định là con dao đối tượng Đặng Trần H sử dụng để đâm Lê Văn H1) gửi giám định có bám dính máu người, nhóm

máu O; cùng nhóm máu với mẫu máu thu của Lê Văn H1, sinh năm 1995 ở S - L - Vĩnh Phúc gửi làm mẫu so sánh".

Ngày 11/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của Đặng Trần H. Tuy nhiên, Hoàng xác định chỉ bị H1 dùng tay đánh không bị thương tích gì cho nên H từ chối đi giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì.

Ngày 13/5/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 28/KL-HĐĐG kết luận định giá tài sản thiệt hại đối với 02 chiếc cốc thủy tinh hình tròn, cao 15cm, đường kính miệng là 08cm, đường kính đáy 06cm, đã qua sử dụng là 40.000đ.

* Về vật chứng vụ án:

- Thu giữ 01 con dao bấm H dùng gây thương tích cho anh Lê Văn H1, dao bằng kim loại, màu đen trắng, loại dao gấp, có tổng chiều dài là 25,5cm, gồm hai phần chuôi và lưỡi, chiều dài chuôi dao là 13cm, rộng 3cm; phần chuôi dao có độ dày 1cm có khe hở ở giữa chuôi dao; phần lưỡi dao có chiều dài 12,5cm, chiều rộng nhất là 3cm, mũi nhọn, phần lưng dày 1mm có khứa hình răng cưa, trên lưỡi có bám dính màu nâu đỏ, dao đã bị tụt mất chốt rời ra phần chuôi và lưỡi riêng biệt, không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 02 chiếc cốc thủy tinh H dùng để ném H1, là tài sản của gia đình ông Phạm Văn T (chủ quán), cả hai chiếc cốc đã bị vỡ nên gia đình ông T đã vứt bỏ vì vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được.

* Về dân sự:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, anh Lê Văn H1 yêu cầu H phải bồi thường số tiền 152.000.000đ gồm các khoản: tiền viện phí 17.691.165đ, tiền thuốc 7.976.000đ, tiền thu nhập thực tế bị mất trong 4 tháng là 80.000.000đ, tiền công người chăm nuôi 6.750.000đ, bồi thường tổn thất về tinh thần 40.000.000đ. H đồng ý bồi thường toàn bộ, H đã bồi thường cho H1 số tiền 30.000.000đ. Anh H1 đã nhận số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Ông Phạm Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT- VKS ngày 24 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Đặng Trần H về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Đặng Trần H, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đặng Trần H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”; áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b - s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 năm 03 tháng đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 30.000.000đ. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại là 122.000.000đ

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xác định bị cáo gây thương tích cho anh Lê Văn Hải bị cáo không bàn bạc và không cùng ai khác gây thương tích cho anh Hải. Bị cáo không có lời bào chữa nào khác.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được và biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và không có lời bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Bản kiểm điểm, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15h00' ngày 02/10/2021 tại quán bán hàng nhà ông Phạm Văn T ở thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Do có mâu thuẫn với anh Lê Văn H1 ở xã S, huyện L nên bị cáo Đặng Trần H (ở cùng xã S) đã có hành vi dùng dao nhọn (loại dao gấp) có tổng

chiều dài 25,5cm đâm 01 nhát vào bụng phía dưới sườn trái của anh Lê Văn H1.
Hậu quả: Anh H1 bị tổn thương cơ thể 42%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Trần H đã dùng dao nhọn (loại dao bấm) là hung khí nguy hiểm và thực hiện hành vi có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS gây thương tích cho anh Lê Văn H1 tổn hại 42% sức khỏe đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “3. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“a) *Dùng... hung khí nguy hiểm...*

...i) Có tính chất côn đồ”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo gây thương tích cho bị hại có tính chất côn đồ, vì: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, thù hằn cá nhân từ trước, chỉ vì bị hại có lời nói trêu đùa bị cáo, hai bên xảy ra va chạm, xô xát nhau, bị cáo đã dùng dao nhọn gây thương tích cho bị hại. Bản thân bị cáo đã bị xử lý hành chính phạt tiền về hành vi đánh nhau năm 2018, mặc dù đã được xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có một phần lỗi (trước khi bị cáo dùng dao đâm bị hại thì bị hại đã dùng tay nắm bị cáo hai cái vào mặt) và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can theo quy định tại điểm b - s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt giam bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ

về hành vi bị cáo đã thực hiện, như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 584, 590 Bộ luật dân sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo: Bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại cho bị hại với số tiền là: 152.000.000đ gồm các khoản: tiền viện phí 17.691.165đ, tiền thuốc 7.976.000đ, tiền thu nhập thực tế bị mất trong 4 tháng là 80.000.000đ, tiền công người chăm nuôi 6.750.000đ, bồi thường tổn thất về tinh thần 40.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 122.000.000đ.

Ông Phạm Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

01 con dao bấm H dùng gây thương tích cho anh Lê Văn H1, dao bằng kim loại, màu đen trắng, loại dao gấp, có tổng chiều dài là 25,5cm, gồm hai phần chuôi và lưỡi, chiều dài chuôi dao là 13cm, rộng 3cm; phần chuôi dao có độ dày 1cm có khe hở ở giữa chuôi dao; phần lưỡi dao có chiều dài 12,5cm, chiều rộng nhất là 3cm, mũi nhọn, phần lưng dày 1mm có khía hình răng cưa, trên lưỡi có bấm dính màu nâu đỏ, dao đã bị tịt mất chốt rời ra phần chuôi và lưỡi riêng biệt, không còn giá trị sử dụng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

02 chiếc cốc thủy tinh bị cáo dùng để ném bị hại, là tài sản của gia đình ông Phạm Văn T (chủ quán), cả hai chiếc cốc đã bị vỡ nên gia đình ông T đã vứt bỏ vì vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được để xử lý là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b - s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Trần H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Trần H 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 584, 590, Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền là 122.000.000đ (Một trăm hai mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, bị cáo không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất với khoản tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm, dao bằng kim loại, màu đen trắng, loại dao gấp, có tổng chiều dài là 25,5cm (có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2022)

3. Về án phí và thi hành án: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 6.100.000đ án phí dân sự trong án hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã S;
- Bị cáo, bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Nga